

Số: 10 /2026/QĐST-HNGĐ

Đà Nẵng, ngày 05 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐÀ NẴNG

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 443/2025/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2025 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Ông Nguyễn Văn Tuấn A, sinh năm 1978, CCCD: 048078000634, ngày cấp 20/04/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC và TTXH; Địa chỉ: Tổ A, phường N, thành phố Đà Nẵng.

- Bà Nguyễn Thị Việt A1, sinh năm 1981; CCCD: 048181002836, ngày cấp 12/01/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC và TTXH; Địa chỉ: Tổ B, phường N, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn Anh T và bà Nguyễn Thị Việt A1 đăng ký kết hôn vào ngày 10/03/2008 tại UBND phường K, quận C, thành phố Đà Nẵng (nay là phường C, thành phố Đà Nẵng). Trong quá trình vợ chồng không hợp về tính tình, quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Mặc dù cả hai đã cố gắng tìm biện pháp hàn gắn nhưng không có kết quả nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông, bà được thuận tình ly hôn. Thấy, mâu thuẫn giữa ông bà đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông, bà là phù hợp.

[2] Về con chung: Ông Tuấn A và bà Việt A1 xác định có 01 con chung là Nguyễn Văn Hoàng D, sinh ngày 21/01/2009. Ly hôn, thống nhất giao con chung

Hoàng D cho bà Nguyễn Thị Việt A1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Văn Tuấn A không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Sự tự nguyện thỏa thuận về việc nuôi dưỡng con chung sau ly hôn của ông bà là phù hợp pháp luật nên cần áp dụng Điều 81, 82, 83 của Luật HN&GD chấp nhận thỏa thuận của ông bà.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

* Lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình: 300.000 đồng ông Nguyễn Văn Tuấn A và bà Nguyễn Thị Việt A1 mỗi người phải chịu 150.000đ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ ông bà đã nộp theo biên lai thu số 0007208 ngày 16/12/2025 tại Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn Tuấn A và bà Nguyễn Thị Việt A1 thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 29, do UBND phường K, quận C, thành phố Đà Nẵng (nay là phường C, thành phố Đà Nẵng) cấp ngày 10 tháng 03 năm 2008 không còn giá trị).

- Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận nuôi con chung như sau: Giao con chung Nguyễn Văn Hoàng D, sinh ngày 21/01/2009 cho bà Nguyễn Thị Việt A1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Văn Tuấn A không phải cấp dưỡng nuôi con.

Các bên vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích chung của con các bên có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

2. Lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình: 300.000 đồng ông Nguyễn Văn Tuấn A và bà Nguyễn Thị Việt A1 mỗi người phải chịu 150.000đ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ ông bà đã nộp theo biên lai thu số 0007208 ngày 16/12/2025 tại Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 2 – Đà Nẵng;
- Các đương sự;
- Phòng THADS khu vực 2 – Đà Nẵng;

THẨM PHÁN

Đã ký

- UBND phường Cẩm Lệ, TPĐN.
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lương Thị Anh